

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
HỌC VIỆN TÀI CHÍNH  
๘๘๘๘๘๘๘๘

BỘ TÀI CHÍNH

PHẠM THANH HÀ

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC  
Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI TRONG ĐIỀU KIỆN  
ÁP DỤNG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ

Chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng

Mã số: 9.34.02.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

HÀ NỘI, NĂM 2023

**Công trình được hoàn thành  
tại Học viện Tài chính**

**Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.,TS. PHẠM VĂN LIÊN  
2. TS. PHẠM THỊ HOÀNG PHƯƠNG**

**Phản biện 1:** .....

**Phản biện 2:** .....

**Phản biện 3:** .....

**Luận án sẽ được bảo vệ tại Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ  
cấp Học viện, họp tại Học viện Tài chính  
Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20....**

**Có thể tìm hiểu luận án tại:**

- Thư viện Quốc gia Hà Nội.
- Thư viện Học viện Tài chính.

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Hà Nội là đô thị loại đặc biệt, là trung tâm kinh tế - chính trị - văn hóa của cả nước. Hiện nay, Hà Nội có quy mô dân số đứng thứ hai trong cả nước. Các hoạt động kinh tế, văn hóa – xã hội và đời sống nhân dân có sự đan xen giữa các yếu tố đô thị - nông thôn và ngày càng chuyển dịch theo hướng đô thị hóa. So với CQĐP ở nông thôn, chính quyền đô thị chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ quy mô lớn, với các yếu tố ngoại sinh ảnh hưởng đến nhiều tỉnh, thành phố hơn. Vì vậy, để đảm bảo năng lực, quy mô tài chính ngân sách nhằm đảm bảo thực hiện các trách nhiệm đặc thù của chính quyền đô thị đặt ra yêu cầu phân cấp quản lý NSNN lớn hơn cho chính quyền đô thị.

Trong những năm qua, việc phân cấp quản lý NSNN giữa CQTU và CQĐP của TP. Hà Nội và phân cấp quản lý NSNN giữa chính quyền cấp thành phố với chính quyền cấp huyện và cấp xã của TP. Hà Nội đã bám sát Luật NSNN, đặc điểm của Thủ đô và có những thành công. Tuy nhiên, phân cấp quản lý NSNN của TP. Hà Nội cũng còn một số bất cập như: Phân cấp quản lý NSNN chưa gắn chặt với yêu cầu phân cấp quản lý KT-XH trên địa bàn; phân cấp quản lý NSNN chưa phù hợp với điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị.

Thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội, TP. Hà Nội đã thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị từ ngày 1/7/2021. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, bối cảnh kinh tế trong nước và trên địa bàn TP. Hà Nội có nhiều thay đổi. Những thách thức về đô thị hoá, hội nhập quốc tế, sự gia tăng dân số, áp lực về hạ tầng cơ sở, giao thông, môi trường, an ninh trật tự,... đòi hỏi phân cấp quản lý NSNN của TP. Hà Nội cũng phải thay đổi để phù hợp với đặc thù đô thị của Thủ đô. Thành phố áp dụng thí điểm không tổ chức HĐND cấp phường trên địa bàn các quận, thị xã Sơn Tây,

UBND phường là đơn vị dự toán trực thuộc UBND các quận, thị xã. Vì vậy, khi các phường khi không còn là cấp ngân sách thì sẽ không còn nguồn thu, nhiệm vụ chi theo phân cấp tại Nghị quyết của HĐND thành phố. Do đó, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách cần phải được điều chỉnh phù hợp khi áp dụng thí điểm mô hình chính quyền đô thị.

Nhằm góp phần phát huy những yếu tố tích cực, khắc phục những hạn chế về phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội, nhất là trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị, tác giả lựa chọn đề tài “*Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Thành phố Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị*” làm luận án Tiến sĩ.

## **2. Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án**

Nhiều công trình nghiên cứu đã được thực hiện liên quan đến đẩy mạnh hơn nữa phân cấp quản lý nhà nước giữa CQTƯ với CQĐP, trao nhiều quyền hơn cho các cấp CQĐP trong quản lý NSNN nhằm đáp ứng các yêu cầu của cải cách hành chính công. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều nội dung liên quan đến phân cấp quản lý NSNN cần được nghiên cứu thêm. Qua nghiên cứu nội dung của các công trình đã công bố trong và ngoài nước, tác giả đã xác định khoảng trống nghiên cứu bao gồm: Thứ nhất, các công trình nghiên cứu chưa hệ thống hóa lý luận về phân cấp quản lý NSNN ở đô thị. Thứ hai, chưa có các công trình nghiên cứu về phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị hai cấp chính quyền; Thứ ba, các công trình nghiên cứu chưa tập trung nhiều vào giải pháp về phân cấp quản lý NSNN ở đô thị trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị hai cấp chính quyền. Do đó, việc lựa chọn đề tài nghiên cứu “*Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Thành phố Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị*” của tác giả có tính độc lập, không trùng lặp với bất kỳ công trình nghiên cứu nào về nội

dung, không gian và thời gian nghiên cứu.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài luận án**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Đề xuất hệ thống các quan điểm, định hướng và giải pháp khả thi nhằm hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở TP. Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045.

#### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

*Thứ nhất*, nghiên cứu tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến phân cấp quản lý NSNN.

*Thứ hai*, hệ thống hoá làm rõ hơn lý luận về phân cấp quản lý NSNN ở đô thị (thành phố trực thuộc trung ương), trong đó tập trung vào làm rõ lý luận về phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở đô thị. Xây dựng những tiêu chí định tính, định lượng để đánh giá về phân cấp quản lý NSNN tại đô thị.

*Thứ ba*, nghiên cứu kinh nghiệm trong nước và quốc tế về phân cấp quản lý NSNN tại các thành phố đang thực hiện mô hình chính quyền đô thị.

*Thứ tư*, phân tích và đánh giá một cách khoa học về thực trạng phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP của TP. Hà Nội giai đoạn 2011 - 2022; làm rõ những kết quả, hạn chế và nguyên nhân của các hạn chế.

*Thứ năm*, đưa ra quan điểm, định hướng và hệ thống các giải pháp khả thi nhằm hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị hai cấp chính quyền.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài luận án**

#### ***4.1. Đối tượng nghiên cứu***

Đối tượng nghiên cứu của luận án là những vấn đề lý luận và thực tiễn về phân cấp quản lý NSNN ở đô thị.

#### ***4.2. Phạm vi nghiên cứu***

*Nội dung nghiên cứu:*

Luận án nghiên cứu về phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP, bao gồm chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn, ở đô thị. Luận án không nghiên cứu về phân cấp quản lý NSNN trong thực hiện chu trình ngân sách, phân cấp quản lý NSNN tại các đơn vị dự toán.

Luận án tập trung nghiên cứu về phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở đô thị bao gồm ba nội dung: (1) Phân cấp quản lý thu NSNN; (2) Phân cấp quản lý chi NSNN; (3) Điều hòa ngân sách.

*Không gian nghiên cứu:*

Luận án nghiên cứu về thực tiễn phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội, khảo sát kinh nghiệm trong nước về phân cấp quản lý NSNN tại Thành phố Hồ Chí Minh, kinh nghiệm quốc tế về phân cấp quản lý NSNN tại một số đô thị lớn trên thế giới.

*Thời gian nghiên cứu:*

Kinh nghiệm về phân cấp quản lý NSNN ở Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2017-2022; Kinh nghiệm về phân cấp quản lý NSNN ở một số đô thị lớn trên thế giới giai đoạn 2006-2022; Thực tiễn về phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở TP. Hà Nội được nghiên cứu trong giai đoạn 2011 – 2022. Quan điểm, định hướng và các giải pháp khả thi nhằm hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045.

**5. Phương pháp nghiên cứu**

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau: Phương pháp thống kê số liệu; phương pháp phân tích, tổng hợp và tổng kết kinh nghiệm; phương pháp lịch sử; phương pháp so sánh; phương pháp chuyên gia.

**6. Những đóng góp mới của luận án**

*Về cơ sở khoa học:* Luận án đã làm rõ những đặc trưng của mô hình quản lý CQĐP và phân cấp quản lý NSNN ở đô thị. Luận án đã xây dựng các chỉ số đánh giá định lượng, định tính về phân cấp quản lý NSNN giữa chính quyền cấp thành phố (thành phố trực thuộc trung ương) và chính quyền quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở nghiên cứu bài học kinh nghiệm về phân cấp quản lý NSNN ở một số đô thị lớn trên thế giới và TP. Hồ Chí Minh, tác giả đã rút ra những bài học kinh nghiệm cho phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở TP. Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình CQĐT hai cấp.

#### *Về thực tiễn*

Luận án đã đánh giá, phân tích các yếu tố tác động đến phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội trong giai đoạn 2011-2022 cũng như tác động của mô hình CQĐT hai cấp đến phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội trong thời gian tới.

Luận án đã phân tích thực trạng phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở TP. Hà Nội trong giai đoạn 2011-2022 thông qua các chỉ số định tính, định lượng mà tác giả đề xuất. Luận án đã đưa ra các kết luận về kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan dẫn đến hạn chế trong phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội.

Từ lý luận, thực trạng, kinh nghiệm, luận án đã đề xuất quan điểm, định hướng phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở TP. Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Luận án đã đề xuất 04 nhóm giải pháp hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp CQĐP ở TP. Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình CQĐT hai cấp bao gồm: giải pháp hoàn thiện phân cấp quản lý thu NSNN, giải pháp hoàn thiện phân cấp quản lý chi NSNN, giải pháp về điều hòa NSNN và các giải pháp hỗ trợ hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN. Để các giải pháp thực hiện được kết quả cao, tác giả đã đề xuất các kiến nghị với CQTƯ để thực hiện các giải pháp hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội.

## **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục các công trình của tác giả đã công bố liên quan đến luận án, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục, kết cấu của Luận án gồm 3 chương:

Chương 1: Lý luận và kinh nghiệm về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở đô thị;

Chương 2: Thực trạng phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Thành phố Hà Nội;

Chương 3: Hoàn thiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Thành phố Hà Nội trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị.

## **Chương 1**

### **LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM VỀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở ĐÔ THỊ**

#### **1.1. CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ, NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ HỆ THỐNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

##### **1.1.1. Chính quyền đô thị**

##### ***1.1.1.1. Khái niệm và đặc điểm tổ chức chính quyền đô thị***

##### ***1.1.1.1.1. Khái niệm chính quyền đô thị***

Chính quyền đô thị là CQĐP tại một đô thị của một quốc gia, được tổ chức phù hợp với các đặc điểm về đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, và các điều kiện tự nhiên của đô thị nhằm quản lý các vấn đề trên địa bàn đô thị.

##### ***1.1.1.1.2. Đặc điểm tổ chức chính quyền đô thị***

Thứ nhất, tổ chức chính quyền đô thị không được tạo ra nhiều sự cắt khúc trong tổ chức các cấp quản lý hành chính trong phạm vi lãnh thổ của đô thị, việc phân chia các đơn vị hành chính trực thuộc chỉ mang tính chất tương đối.



Thứ hai, mức độ phân cấp, phân quyền cho chính quyền đô thị chủ yếu được xử lý trong mối quan hệ giữa các cấp chính quyền nhằm nâng cao khả năng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quyết định của chính quyền đô thị về quản lý, phát triển đô thị.

Thứ ba, mô hình chính quyền đô thị được tổ chức đa dạng, tùy thuộc vào vị trí, vai trò, đặc điểm của từng loại đô thị.

Thứ tư, đặc điểm của đô thị chi phối, quyết định mô hình tổ chức, bộ máy, thẩm quyền, trách nhiệm, phương thức hoạt động của chính quyền đô thị.

### ***1.1.1.2. Các mô hình chính quyền đô thị***

Từ lịch sử tổ chức chính quyền đô thị tại các quốc gia trên thế giới, có thể khái quát một số mô hình chính quyền đô thị phổ biến tại các thành phố trực thuộc trung ương như sau: Mô hình chính quyền đô thị “Một cấp chính quyền, hai cấp quản lý”; Mô hình chính quyền đô thị “Một cấp chính quyền, ba cấp quản lý”; Mô hình chính quyền đô thị “Hai cấp chính quyền, ba cấp quản lý”; - Mô hình chính quyền đô thị “Ba cấp chính quyền, ba cấp quản lý”.

### **1.1.2. Ngân sách nhà nước**

NSNN là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước do Hiến pháp quy định.

### **1.1.3. Hệ thống ngân sách nhà nước và tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước**

#### ***1.1.3.1. Hệ thống ngân sách nhà nước***

Hệ thống NSNN là tổng thể các cấp ngân sách, giữa chúng có mối quan hệ hữu cơ với nhau trong quá trình tổ chức huy động, quản lý các nguồn thu và thực hiện nhiệm vụ chi của mỗi cấp ngân sách. Hệ thống NSNN được tổ chức

dựa trên những nguyên tắc tổ chức của nhà nước, nhằm đảm bảo cho Nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

### ***1.1.3.2. Tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước***

#### ***1.1.3.2.1. Khái niệm tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước***

Tổ chức hệ thống NSNN là việc xây dựng hệ thống ngân sách các cấp, xác định mối quan hệ giữa ngân sách các cấp trong hệ thống NSNN theo những nguyên tắc nhất định, xác định cơ chế vận hành hệ thống NSNN và quy định quyền hạn, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong quản lý ngân sách các cấp nhằm đảm bảo cho nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

#### ***1.1.3.2.2. Nguyên tắc tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước***

Thứ nhất, nguyên tắc thống nhất trong tổ chức NSNN.

Thứ hai, nguyên tắc độc lập và tự chủ của các cấp NSNN.

Thứ ba, nguyên tắc tập trung quyền lực trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cấp chính quyền nhà nước trong hoạt động ngân sách.

#### ***1.1.3.2.3. Căn cứ tổ chức hệ thống NSNN***

Thứ nhất, căn cứ vào cấu trúc nhà nước và tổ chức hệ thống chính quyền nhà nước.

Thứ hai, căn cứ phân cấp chức năng kinh tế - xã hội.

#### ***1.1.3.2.4. Các mô hình tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước***

Thứ nhất, mô hình tổ chức hệ thống NSNN của các nước liên bang.

Thứ hai, mô hình tổ chức hệ thống NSNN của nhà nước đơn nhất.

## **1.2. PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở ĐÔ THỊ**

### **1.2.1. Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước**

#### ***1.2.1.1. Khái niệm***

Phân cấp quản lý NSNN là việc phân chia nguồn lực và trách nhiệm chi tiêu cho mỗi cấp ngân sách, và xác định phạm vi, trách nhiệm và quyền hạn của chính quyền các cấp trong việc quyết định cơ chế, chính sách về ngân sách nhà nước

### ***1.2.1.2. Các hình thức phân cấp***

#### ***1.2.1.2.1. Theo cách thức thực hiện các nội dung phân cấp***

**Tản quyền** (De-concentration) được coi là hình thức phân cấp yếu nhất; nó phân bổ lại thẩm quyền ra quyết định và trách nhiệm tài chính và quản lý giữa các cấp khác nhau của.

**Ủy quyền** (Delegation) là một hình thức phân cấp tài khóa rộng hơn. Thông qua ủy quyền, các CQTU chuyển giao trách nhiệm ra quyết định và quản lý các chức năng công cho các tổ chức bán tự chủ không do CQTU kiểm soát hoàn toàn, nhưng cuối cùng phải chịu trách nhiệm về tổ chức đó.

**Phân quyền** (Devolution) là hình thức phân cấp tài khóa thứ ba. Khi chính phủ phân chia các chức năng, họ sẽ chuyển giao quyền ra quyết định, tài chính và quản lý cho các đơn vị bán tự trị của CQĐP với tư cách là DN.

#### ***1.2.1.2.2. Theo mức độ thực hiện các nội dung phân cấp***

(i) Tự tài trợ hoặc bù đắp chi phí thông qua phí sử dụng;

(ii) Thỏa thuận đồng tài trợ hoặc đồng sản xuất mà thông qua đó người sử dụng tham gia cung cấp dịch vụ và cơ sở hạ tầng thông qua đóng góp bằng tiền hoặc lao động;

(iii) Mở rộng nguồn thu của địa phương thông qua thuế tiêu dùng, thuế tài sản hoặc các khoản phí gián tiếp;

(iv) Chuyển giao giữa các cấp ngân sách nhằm chuyển nguồn thu chung từ thuế do CQTU thu cho CQĐP để sử dụng thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án cụ thể;

(v) Cho phép vay nợ ở chính quyền đô thị và CQĐP được huy động các nguồn lực ở phạm vi địa phương hoặc quốc gia thông qua bảo lãnh khoản vay.

#### *1.2.1.2.3. Theo nội dung phân cấp*

Thứ nhất, phân chia về nguồn thu giữa các cấp ngân sách và phạm vi, trách nhiệm, quyền hạn của chính quyền các cấp trong quyết định cơ chế, chính sách về thu NSNN.

Thứ hai, phân chia về trách nhiệm chi tiêu giữa các cấp ngân sách và phạm vi, trách nhiệm, quyền hạn của chính quyền các cấp trong quyết định cơ chế, chính sách về chi NSNN.

Thứ ba, phân chia về trách nhiệm bổ sung ngân sách của chính quyền cấp trên cho ngân sách cấp dưới và phạm vi, trách nhiệm, quyền hạn của chính quyền các cấp trong quyết định cơ chế, chính sách về điều hòa ngân sách.

### **1.2.2. Những đặc trưng cơ bản trong phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở đô thị**

Chính quyền đô thị cần được phân cấp mạnh hơn, có quyền tự chủ ngân sách lớn hơn nhằm đảm bảo thực hiện các trách nhiệm đặc thù của chính quyền đô thị, thể hiện qua:

- (1) Quyền định ra chính sách thu riêng của đô thị;
- (2) Tỷ lệ ngân sách đô thị trong tổng ngân sách quốc gia;
- (3) Mức độ tự chủ của đô thị trong phân bổ chi tiêu ngân sách.

### **1.2.3. Căn cứ phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở đô thị**

#### *1.2.3.1. Cấu trúc nhà nước và tổ chức hệ thống chính quyền nhà nước ở đô thị*

#### *1.2.3.2. Phân cấp chức năng kinh tế - xã hội cho chính quyền nhà nước ở đô thị*

### **1.2.4. Nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở đô thị**

Nguyên tắc thứ nhất: phân cấp quản lý NSNN ở đô thị phải đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và hiệu quả.

Nguyên tắc thứ hai: Phân cấp quản lý NSNN phải đảm bảo tính tập trung, thống nhất của ngân sách cấp trên và tính tích cực, chủ động, sáng tạo của ngân sách cấp dưới

Nguyên tắc thứ ba: Phân cấp quản lý NSNN ở đô thị phải phù hợp với phân cấp quản lý KT – XH, mô hình tổ chức chính quyền đô thị và trình độ quản lý của chính quyền nhà nước các cấp.

### **1.2.5. Nội dung phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở đô thị**

#### ***1.2.5.1. Phân cấp quản lý thu ngân sách nhà nước***

Phân cấp quản lý thu NSNN là việc phân chia nguồn thu NSNN và quyền hạn, trách nhiệm trong quyết định về cơ chế, chính sách thu NSNN.

Phân cấp nguồn thu cho một cấp chính quyền là việc chuyển giao quyền hạn và trách nhiệm cho cấp chính quyền đó đối với việc nuôi dưỡng, huy động và sử dụng nguồn thu để thực hiện các nhiệm vụ chi.

#### ***1.2.5.2. Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước***

Phân cấp quản lý chi NSNN là việc phân cấp nhiệm vụ chi NSNN và phân chia quyền hạn, trách nhiệm trong quyết định về cơ chế, chính sách chi NSNN giữa các cấp chính quyền.

Phân cấp nhiệm vụ chi NSNN là việc phân chia trách nhiệm chi tiêu NSNN cho các cấp chính quyền.

#### ***1.2.5.3. Điều hoà ngân sách***

Bổ sung ngân sách từ chính quyền cấp trên cho chính quyền cấp dưới là khoản thu ngân sách lớn của CQĐP tại hầu hết các nước đang phát triển.

Bổ sung ngân sách có thể chia làm hai loại: Bổ sung ngân sách chung (không điều kiện) và bổ sung ngân sách có điều kiện.

## **1.2.6. Các chỉ số đánh giá phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở đô thị**

### ***1.2.6.1. Các chỉ số định lượng***

Các chỉ số định lượng đánh giá về mức độ phân cấp quản lý NSNN có thể chia hai nhóm: Nhóm các chỉ số đánh giá về mức độ phân cấp quản lý NSNN; và Nhóm các chỉ số đánh giá mức độ hiệu quả của phân cấp quản lý NSNN.

#### **(1) Nhóm các chỉ số đánh giá mức độ phân cấp quản lý NSNN**

- Chỉ số đánh giá mức độ phân cấp chi ngân sách
- Chỉ số đánh giá mức độ phân cấp thu ngân sách
- Chỉ số mức độ phụ thuộc bổ sung ngân sách
- Chỉ số tổng hợp đánh giá mức độ tự chủ ở CQDP về thu và chi ngân sách

#### **(2) Chỉ số đánh giá mức độ hiệu quả trong phân cấp quản lý NSNN**

- Chỉ số đánh giá mức độ tương xứng giữa thu và chi NSDP
- Chỉ số đánh giá mức độ chi chuyển nguồn so với thực chi ngân sách

### ***1.2.6.2. Các chỉ số định tính***

- Đánh giá mức độ tương xứng giữa chi NSDP được phân cấp với trách nhiệm cung cấp hàng hóa dịch vụ công ở đô thị.

- Đánh giá mức độ phân cấp quyền quyết định về thu NSNN ở đô thị.
- Đánh giá về mức độ hiệu quả và công bằng trong điều hòa ngân sách.

## **1.2.7. Những nhân tố ảnh hưởng đến phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở đô thị**

### ***1.2.7.1. Những nhân tố chủ quan***

*1.2.7.1.1. Tổ chức bộ máy, cơ chế vận hành, trình độ quản lý của bộ máy quản lý chính quyền đô thị*

*1.2.7.1.2. Tính chất và mức độ phân cấp về quản lý hành chính, kinh tế, xã hội giữa các cấp chính quyền đô thị*

### **1.2.7.2. Những nhân tố khách quan**

*1.2.7.2.1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội của đô thị*

*1.2.7.2.2. Phân cấp quản lý hành chính, kinh tế, xã hội và ngân sách giữa trung ương và địa phương*

## **1.2.8. Vai trò của phân cấp quản lý ngân sách nhà nước với phát triển kinh tế xã hội ở đô thị**

## **1.3. KINH NGHIỆM VỀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở ĐÔ THỊ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

### **1.3.1. Kinh nghiệm về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở một số đô thị trên thế giới**

*1.3.1.1. Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước*

*1.3.1.2. Phân cấp quản lý thu ngân sách nhà nước*

*1.3.1.3. Điều hòa ngân sách*

### **1.3.2. Kinh nghiệm về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Thành phố Hồ Chí Minh**

### **1.3.3. Bài học kinh nghiệm cho Thành phố Hà Nội**

Phân cấp quản lý NSNN ở đô thị phải được thể chế hoá bằng hiến pháp và các đạo luật riêng. Cần có biện pháp thúc đẩy sự hợp tác giữa các cấp CQDP, giữa chính quyền và người dân. Cần tăng cường sự giám sát của cả cấp trên và của nhân dân địa phương.

Phân cấp quản lý chi NSNN cần bảo đảm phân cấp rõ ràng nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp chính quyền ở đô thị. Cho phép chính quyền đô thị được

quy định một số khoản chi, định mức phù hợp với nguồn thu và điều kiện giá cả của chính quyền đô thị đó.

Phân cấp quản lý thu NSNN cần huy động hiệu quả nguồn lực tài chính xây dựng chính quyền đô thị. Cho phép thu một số khoản thu đặc thù, phù hợp với điều kiện KT-XH và mở rộng nguồn thu 100% của địa phương gắn với phân định trách nhiệm cung cấp dịch vụ đô thị.

Điều hòa ngân sách theo hướng tập trung dần sang các khoản trợ cấp có mục tiêu trên cơ sở hiệu quả đầu ra, tạo sự lan tỏa ra khu vực khác như cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải.

## **Chương 2**

### **THỰC TRẠNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

#### **2.1. TỔNG QUAN VỀ MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ VÀ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

##### **2.1.1. Giới thiệu chung về Thành phố Hà Nội**

##### **2.1.2. Mô hình chính quyền đô thị ở Thành phố Hà Nội và tác động của nó đến phân cấp quản lý ngân sách thành phố**

###### *2.1.2.1. Mô hình chính quyền đô thị ở Thành phố Hà Nội*

###### *2.1.2.2. Tác động của mô hình chính quyền đô thị đến phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Thành phố Hà Nội*

##### **2.1.3. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hà Nội tác động đến phân cấp quản lý ngân sách thành phố**

#### **2.2. THỰC TRẠNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH GIỮA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2011 – 2022**

##### **2.2.1. Thực trạng hệ thống ngân sách của Thành phố Hà Nội**



## **2.2.2. Phân cấp quản lý thu ngân sách nhà nước**

### **Tỷ lệ phần trăm phân chia giữa các cấp ngân sách**

Giai đoạn 2011-2016, TP. Hà Nội có 07 quận tự đảm bảo cân đối ngân sách: Hoàn Kiếm, Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm.

Tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia cho từng quận huyện, thị xã được xác định lại trong giai đoạn 2017-2021 đã làm tăng khả năng tự cân đối ngân sách cho các quận giai đoạn này, tăng từ 7 lên 10 Quận: Hoàn Kiếm, Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Tây Hồ, Hoàng Mai, Long Biên.

### **Thu ngân sách cấp thành phố**

Trong giai đoạn 2011 – 2016, thu NSCTP đều tăng trưởng qua các năm, chỉ riêng năm 2013 thu NSCTP giảm 9% so với năm 2012, năm 2016 thu NSCTP tăng trưởng mạnh nhất trong giai đoạn là hơn 27%.

Năm 2017, thu NSCTP sau điều tiết từ các khoản thu theo phân cấp chỉ tăng nhẹ dưới 3% và năm 2018 đã tăng trưởng nhanh trở lại là trên 18% so với năm 2017. Năm 2019 và 2020, do ảnh hưởng của Covid-19 nên thu NSCTP được hưởng theo phân cấp giảm so với năm 2018. Đến năm 2021, thu NSCTP được hưởng theo phân cấp đã tăng cao hơn so với trước đại dịch.

### **Thu ngân sách quận, huyện, thị xã (gồm cả ngân sách cấp xã)**

Thu ngân sách quận, huyện, thị xã được hưởng theo phân cấp trong giai đoạn 2011 – 2021 có sự tăng trưởng mạnh hơn so với Thu NSNN trên địa bàn, thu NSDP, và thu NSCTP của TP. Hà Nội, thể hiện sự tăng cường phân cấp về thu ngân sách cho các quận, huyện.

## **2.2.3. Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước**

### **Chi ngân sách cấp thành phố**

Trong giai đoạn từ 2011 đến 2021, mức độ phân cấp nguồn thu cho

NSCTP giảm năm 2013 và có xu hướng tăng liên tục đến năm 2018 với mức độ tương xứng giữa thu và chi NSCTP cao nhất vào năm 2018 là 133,4%, nhưng sau đó giảm xuống 97,8% vào năm 2019 và 101,0% năm 2020. Đến năm 2021, chỉ số này đã tăng trở lại lên 135,4%.

### **Chi ngân sách quận, huyện, thị xã (gồm cả cấp xã)**

Trong giai đoạn từ 2011 đến 2021, mức độ phân cấp nguồn thu cho ngân sách quận, huyện, thị xã ở mức thấp so với nhiệm vụ chi, mặc dù mức độ phân cấp nguồn thu có tăng nhưng vẫn chậm hơn so phân cấp nhiệm vụ chi trong cùng giai đoạn.

Mức độ phân cấp chi ngân sách cho quận, huyện, thị xã trong giai đoạn 2013-2021 tăng mạnh so với giai đoạn 2011 - 2012, tuy nhiên năm 2021 chỉ số này lại giảm xuống thấp hơn so với năm 2013.

Nhìn tổng thể, mức độ phân cấp ngân sách cho quận, huyện, thị xã ở TP. Hà Nội có tăng lên nhưng chưa nhiều.

#### **2.2.4. Điều hoà ngân sách**

Nguồn thu bổ sung từ NSCTP cho quận, huyện, thị xã chiếm tỷ trọng cao trong tổng nguồn thu NSĐP của thành phố, trung bình khoảng 45% tổng thực thu NSĐP. Các khoản thu bổ sung từ NSCTP cho quận, huyện, thị xã của TP. Hà Nội bao gồm: thu bổ sung cân đối, thu bổ sung có mục tiêu.’

### **2.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG THỰC TRẠNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH GIỮA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2011 – 2022**

#### **2.3.1. Những kết quả đạt được**

Các quy định về phân cấp QLNN và phân cấp quản lý ngân sách trên địa bàn TP. Hà Nội đã quy định khá rõ nhiệm vụ, trách nhiệm quản lý của các cấp. Về cơ bản phân cấp quản lý ngân sách ở TP. Hà Nội đã phù hợp và tác động tích cực đến quản lý, khai thác nguồn thu và thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-

XH ở địa phương. Thành phố đã đẩy mạnh phân cấp quản lý ngân sách cho cấp huyện, cấp xã theo chủ trương của Chính phủ, đảm bảo sát thực tế và phù hợp với điều kiện, khả năng từng quận, huyện, thị xã. Phân cấp tối đa nguồn thu cho quận, huyện, thị xã, góp phần nâng cao tính năng động của chính quyền cấp huyện, cấp xã. Thành phố đã quy định rõ nhiệm vụ chi của ngân sách các cấp. Hiệu quả phân bổ nguồn lực công có sự cải thiện.

### **2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân**

#### **2.3.2.1. Hạn chế**

##### **Hạn chế về phân cấp quản lý thu NSNN**

Phân cấp nguồn thu cho quận, huyện so với phân cấp nhiệm vụ chi ở mức thấp; các khoản thu được phân cấp chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chi, kể cả các quận đã tự cân đối được thu chi ngân sách như quận Thanh Xuân, quận Hà Đông; Phân cấp nguồn thu tiền sử dụng đất chưa hợp lý; Phân cấp tiền cho thuê đất, mặt nước (không kể thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài) còn bất cập; Phân cấp nguồn thu thuế thu nhập cá nhân cho các quận, huyện, thị xã theo loại hình DN, không theo tiêu thức cơ quan quản lý thu ngân sách gây khó khăn cho quá trình hạch toán và điều tiết khoản thu; Phân cấp nguồn thu ngân sách của quận, phường chậm được sửa đổi cho phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền đô thị; Phân cấp quản lý thu ngân sách chưa có sự khác biệt giữa loại đơn vị hành chính quận, huyện về mặt nguyên tắc, nguyên lý trong phân cấp, mới chỉ quy định khác nhau về tỉ lệ; Các huyện định hướng nâng cấp lên quận chưa tự cân đối được ngân sách.

##### **Hạn chế về phân cấp quản lý chi NSNN**

Phân cấp nhiệm vụ một số nội dung chi chưa phù hợp với phân cấp quản lý KT-XH; Mặc dù ngân sách hằng năm hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị ngành dọc trên địa bàn (cơ quan tư pháp, tòa án) và hỗ trợ địa phương khác khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nhưng thành phố

không quy định cụ thể nhiệm vụ chi này; Phân cấp quản lý chi NSNN của TP. Hà Nội còn tình trạng tỷ trọng chi đầu tư từ NSNN thấp trong tổng chi ngân sách thành phố, làm giảm hiệu quả phân cấp quản lý NSNN.

### **Hạn chế về điều hòa ngân sách**

Xác định số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới còn chưa gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

#### **2.3.2.2 Nguyên nhân**

##### **Nguyên nhân chủ quan**

Công tác tổ chức thu chưa phù hợp phân cấp nguồn thu; Trình độ chuyển môn cán bộ quản lý của TP. Hà Nội chưa đáp ứng được; Quản lý NSNN của TP. Hà Nội chưa sử dụng công nghệ thông tin hiệu quả; Một số nội dung phân cấp quản lý KT-XH chưa thực sự phù hợp; Một số địa phương chưa chủ động cân đối ngân sách để bố trí dự toán cho nhiệm vụ chi thuộc trách nhiệm của cấp mình; Quy trình quản lý dự án đầu tư còn nhiều giai đoạn và thủ tục phức tạp, rườm rà; Việc bàn giao, tiếp nhận danh mục công trình theo phân cấp giữa các đơn vị quản lý của thành phố với cấp huyện chưa đáp ứng tiến độ; Thiếu sự quan tâm đúng mức đến việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá, giám sát từ phía các cấp CQĐP của thành phố trong quản lý NSNN; Lĩnh vực đầu tư còn những hạn chế, vướng mắc làm giảm hiệu quả của phân cấp quản lý NSNN; Mua sắm tập trung bao gồm quá nhiều khâu, quy trình xử lý kéo dài ở từng cơ quan, đơn vị dẫn đến thường xuyên chậm trễ không đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị.

##### **Nguyên nhân khách quan**

Việc ban hành, sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức của nhà nước còn chậm so với yêu cầu thực tế; Tiêu chí phát triển kinh tế xã hội giữa đô thị và nông thôn của các quận, huyện trong TP. Hà Nội chưa được Nhà nước phân biệt rõ ràng; Chính phủ quy định quá chi tiết, cụ thể nhiệm vụ chi

cho từng mục làm giảm tính chủ động và không phù hợp với thực tế của thành phố; Thành phố còn chưa được phân cấp QLNN trên nhiều lĩnh vực do bộ, ngành chưa thực sự mạnh dạn phân cấp; Các nội dung phân cấp cho thành phố còn chưa được hướng dẫn, kiểm tra, giám sát kịp thời của CQTU; Phân cấp quản lý KT-XH của chính quyền trung ương cho TP. Hà Nội vẫn còn những hạn chế; Những cơ chế, chính sách tài chính đặc thù chủ yếu liên quan đến thuế, phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ hoặc bị khống chế bởi định mức chi ngân sách mà CQTU đã cố định mức chi cụ thể hoặc quy định mức tối đa, nên gặp khó khăn trong thực hiện; Phân cấp quản lý ngân sách của trung ương cho chính quyền TP. Hà Nội còn những bất cập; Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa từ 10ha trở lên thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, chưa tạo cho thành phố thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội; Bất cập trong Luật Đất đai gây khó khăn trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng. Điều này khiến chi chuyển nguồn ở Thành phố rất lớn, làm giảm hiệu quả phân cấp quản lý NSNN.

### **Chương 3**

## **HOÀN THIỆN PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI TRONG ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ**

**3.1. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

**3.1.1. Mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội**

**3.1.2. Quan điểm, định hướng hoàn thiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Thành phố Hà Nội**

**3.1.2.1. Quan điểm hoàn thiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước**

### ***giữa các cấp chính quyền địa phương ở Thành phố Hà Nội***

Thứ nhất, phân cấp quản lý NSNN phải phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Hiến pháp, Luật NSNN, Luật Tổ chức CQĐP và các văn bản pháp luật của Nhà nước về phân cấp QLNN trong từng thời kỳ.

Thứ hai, phân cấp quản lý NSNN phải kế thừa và phát huy hiệu quả các quy định hợp lý về phân cấp quản lý NSNN giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp CQĐP.

Thứ ba, phân cấp quản lý NSNN hướng tới nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý NSNN trên địa bàn;

Thứ tư, đẩy mạnh phân cấp quản lý NSNN phải đi đôi với bảo đảm cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính.

#### ***3.1.2.2. Định hướng phân cấp quản lý ngân sách nhà nước giữa các cấp chính quyền của Thành phố Hà Nội***

Thứ nhất, phân cấp quản lý NSNN phải đảm bảo phù hợp với quy định của CQTU về phân cấp quản lý NSNN trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị ở Hà Nội

Thứ hai, phân cấp quản lý NSNN phải phù hợp với phân cấp QLNN về hạ tầng, KT-XH, quốc phòng, an ninh và trình độ quản lý của các cấp CQĐP.

Thứ ba, phân cấp quản lý NSNN phải tạo sự chủ động trong việc quản lý điều hành của các cấp NSĐP, đảm bảo sự chỉ đạo tập trung của cấp thành phố, đồng thời nâng mức tự chủ của các quận, huyện, thị xã; đảm bảo vai trò chủ đạo của NSCTP và NSCH, NSCX có vị trí độc lập trong hệ thống ngân sách thành phố.

Thứ tư, đảm bảo công bằng trong phân cấp quản lý thu ngân sách giữa các cấp CQĐP.

### **3.2. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIỮA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG Ở THÀNH**

## PHỐ HÀ NỘI TRONG ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ

### **3.2.1. Giải pháp hoàn thiện phân cấp quản lý thu ngân sách nhà nước**

#### ***3.2.1.1. Phân nhóm phân cấp nguồn thu ngân sách của các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng quận, huyện, thị xã***

TP. Hà Nội nên phân loại thành 3 nhóm đơn vị hành chính cấp quận, huyện. Việc chia nhóm để phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi là cần thiết, để không tạo khoảng cách quá xa trong cùng một nhóm, bảo đảm tính đồng bộ chính sách.

#### ***3.2.1.2. Sử dụng tiêu chí thu nhập bình quân đầu người làm cơ sở phân cấp nguồn thu cho ngân sách cấp huyện***

Thu nhập bình quân đầu người trong giai đoạn 05 năm gần nhất của các quận, huyện có thể được sử dụng làm căn cứ xác định tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách. Điều này có tác dụng đảm bảo tiêu chí công bằng khi phân chia các khoản thu ngân sách giữa các cấp CQĐP của thành phố.

#### ***3.2.1.3. Tăng cường phân cấp một số nguồn thu cho ngân sách cấp thành phố***

Các khoản thu không phát sinh hằng năm điều tiết về NSCTP để bảo đảm cân đối ổn định NSCH; điều chỉnh phân cấp nguồn thu tiền sử dụng đất cho phù hợp phương thức giao đất và đảm bảo tính chủ đạo của NSCTP.

NSCTP hưởng 100% các khoản thu tiền thuê đất trả tiền 1 lần, nguồn thu từ cấp giấy phép khai thác khoáng sản, nguồn thu từ phí bảo vệ môi trường (đối với nước thải, khí thải, khai thác khoáng sản), tiền sử dụng đất thu từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Tiền sử dụng đất các dự án đầu giá đất thực hiện cơ chế đầu tư trở lại phát triển hạ tầng khu đầu giá đất; tiền đầu giá quyền sử dụng đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị của thành phố tổ

chức đầu giá; các khoản thu ngân sách TP. Hà Nội được hưởng theo cơ chế, chính sách tài chính ngân sách đặc thù.

#### **3.2.1.4. Tăng cường phân cấp một số nguồn thu cho ngân sách quận, huyện, thị xã**

Thứ nhất, tăng cường phân cấp nguồn thu cho các huyện có đề án xây dựng lên quận.

Thứ hai, điều chỉnh phân cấp nguồn thu tiền sử dụng đất cho ngân sách cấp quận, huyện, thị xã

Thứ ba, điều chỉnh phân cấp tiền cho thuê đất, mặt nước.

Thứ tư, tăng cường phân cấp nguồn thu từ lệ phí trước bạ xe máy, ô tô, tàu thuyền và tài sản khác cho NSCH.

#### **3.2.2. Giải pháp hoàn thiện phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước**

Điều chỉnh nhiệm vụ chi NSCX đề phù hợp với mô hình chính quyền đô thị.

Hoàn thiện phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách phù hợp với phân cấp quản lý KT-XH.

Hoàn thiện phân cấp nhiệm vụ chi ĐTPT.

Hoàn thiện phân cấp nhiệm vụ chi thường xuyên

#### **3.2.3. Giải pháp hoàn thiện điều hòa ngân sách nhà nước**

Xuất phát từ lý thuyết quản trị và theo kinh nghiệm của các đô thị lớn trên thế giới, mức bổ sung có mục tiêu này nên ở vào khoảng 80% đến 90% số thiếu hụt.

Trong thời gian tới, TP. Hà Nội nên tăng cường thực hiện bổ sung có mục tiêu nhằm hỗ trợ các quận, huyện, thị xã trong việc củng cố cơ sở hạ tầng, tạo đà cho tăng trưởng kinh tế của các huyện kém phát triển.

#### **3.2.4. Giải pháp hỗ trợ hoàn thiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước**



Thứ nhất, đổi mới cơ chế quản lý, phương thức hoạt động của HĐND và UBND các cấp theo hướng hiệu quả, thực chất, phù hợp với theo mô hình chính quyền đô thị.

Thứ hai, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan QLNN theo nguyên tắc mỗi nhiệm vụ giao cho một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm.

Thứ ba, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của chính quyền cấp xã để phù hợp với điều kiện áp dụng chính quyền đô thị.

Thứ tư, các thông tin về tài chính – ngân sách cũng như các lĩnh vực QLNN khác cần được công khai, minh bạch tới người dân.

Thứ năm, đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin vào QLNN nói chung và quản lý NSNN nói riêng.

Thứ sáu, nghiên cứu, xác định phạm vi những nội dung quản lý theo ngành (quy hoạch, kiến trúc, quản lý di sản quốc gia đặc biệt, biểu diễn nghệ thuật ...); những nội dung quản lý phân tán theo các lĩnh vực QLNN của Thành phố.

Thứ bảy, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan trong bộ máy CQĐP đi đôi với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực gắn với cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật trong điều kiện đẩy mạnh phân cấp.

### 3.3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI TRONG ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ

#### **3.3.1. Kiến nghị với Quốc hội**

#### **3.3.2. Kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành**

## KẾT LUẬN

Luận án bám sát mục đích, nhiệm vụ, đối tượng, phạm vi nghiên cứu và vận dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu, luận án đã có những đóng góp sau đây:

Thứ nhất, luận án hệ thống hoá, phân tích góp phần làm phong phú thêm một số vấn đề lý luận cơ bản về phân cấp quản lý NSNN như khái niệm, nguyên tắc, căn cứ, nội dung, các chỉ số đánh giá và các nhân tố ảnh hưởng đến phân cấp quản lý NSNN ở đô thị, vai trò của phân cấp quản lý NSNN đối với phát triển KT-XH ở đô thị.

Thứ hai, luận án tổng kết kinh nghiệm phân cấp quản lý NSNN một số đô thị ở trong nước và ngoài nước; rút ra các bài học có giá trị thực tiễn tham chiếu cho việc hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN ở TP. Hà Nội.

Thứ ba, luận án tổng quan tình hình KT -XH; tổng hợp, phân tích, minh chứng và rút ra một số kết luận về kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của thực trạng phân cấp quản lý NSNN giữa các cấp chính quyền của TP. Hà Nội giai đoạn 2011 - 2022.

Thứ tư, luận án trình bày quan điểm, định hướng; đề xuất các nhóm giải pháp lớn với nhiều giải pháp cụ thể và một số kiến nghị về phân cấp quản lý NSNN trong điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị hai cấp chính quyền ở TP. Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Mặc dù NCS đã rất nỗ lực và nghiêm túc trong nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu thuộc chuyên ngành sâu với đặc thù của Thủ đô, tình hình kinh tế, xã hội thay đổi nhanh chóng, vì thế kết quả nghiên cứu của luận án khó tránh khỏi hạn chế. Tác giả kính mong nhận được sự chỉ dẫn của các nhà khoa học và các bạn đọc quan tâm đến đề tài.

Tác giả xin trân trọng cảm ơn.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ  
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Phạm Thanh Hà (2021), *Decentralization of budget revenue resources and expenditure tasks between levels of government of Hanoi city*; Journal of Finance and Accounting Research No. 04 (12)-2021, Học viện Tài chính.
2. Phạm Thanh Hà (2022), *Phân cấp quản lý ngân sách giữa trung ương và chính quyền thành phố Hà Nội*; Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán số 12 (233)-2022, Học viện Tài chính.